

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**HỢP ĐỒNG THUÊ XE**

Số: 01/2020/HĐTX

- Căn cứ Bộ luật dân sự 2015;
- Căn cứ Luật Thương mại 2005;
- Căn cứ vào nhu cầu của các bên.

Hôm nay, ngày 01 tháng 09 năm 2020, tại trụ sở Công ty TNHH Sản xuất và Kinh doanh Trang thiết bị y tế HT. Chúng tôi gồm có:

**BÊN A: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH TRANG THIẾT BỊ Y TẾ HT**

Mã số thuế: 0316451400

Địa chỉ: 60/1N Đường Trần Văn Mười, Ấp Xuân Thới Đông 1, Xã Xuân Thới Đông, Huyện Hóc Môn, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Ngọc Thuận Chức vụ: Giám đốc

Trong bản hợp đồng này là *Bên Thuê xe*

Và

**BÊN B: Bà Lê Thị Thu Hà** Sinh năm: 1993

CMND số: 024952316 do Giám đốc CA Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày: 26/06/2008

Nơi đăng ký HKTT: 173/36/11C4A Dương Quảng Hàm, Phường 5, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Trong bản hợp đồng này là *Bên cho thuê xe*

**Hai bên đã thỏa thuận và nhất trí hợp đồng với các điều khoản sau đây:**

**ĐIỀU 1: DANH MỤC XE THUÊ**

Bên B cho Bên A thuê 01 xe Ô tô tải có mui để vận chuyển hàng hóa theo yêu cầu của Bên A với thông tin cụ thể như sau:

- Biển số xe: **51C-986.94**
- Nhân hiệu: **VEAM**
- Năm sản xuất: 2015; Nước sản xuất: Việt Nam

**ĐIỀU 2: THỜI HẠN THUÊ**

Thời hạn thuê xe Ô tô nêu trên là 02 (hai) năm, kể từ ngày 01/09/2020.

### ĐIỀU 3: MỤC ĐÍCH THUÊ

Bên A sử dụng xe Ô tô đã thuê nêu trên vào mục đích: Vận chuyển hàng hóa của Bên A sản xuất theo thông tin Bên A cung cấp.

### ĐIỀU 4: GIÁ THUÊ XE VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

- 4.1 Đơn giá áp dụng theo từng lô hàng/ chuyến hàng cần vận chuyển do Bên A yêu cầu. Đơn giá và số lượng hàng hóa sẽ do hai Bên tự cử nhân sự lập và xác nhận.
- 4.2 Đơn giá nêu trên được hiểu chỉ là đơn giá thuê xe, không bao gồm các chi phí khác để xe hoạt động sản xuất.
- 4.3 Phương thức thanh toán:
  - a. Hình thức thanh toán: Bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản
  - b. Cách thức thanh toán: Thanh quyết toán giá trị thuê xe theo từng năm mà Bên A đã thực hiện. Sau mỗi năm mà Bên A đã hoàn thành việc thuê xe, thì vào ngày thứ 5 cho đến ngày thứ 15 của năm kế tiếp, hai bên phải tiến hành lập biên bản nghiệm thu thời gian thuê và đánh giá, kiểm tra lại tình trạng hoạt động của xe năm trước đó để làm cơ sở thanh quyết toán và cũng là cơ sở để bên B phát hành hóa đơn tài chính hợp pháp cho bên A.
  - c. Thời gian thanh toán: Bên A thanh toán tiền thuê xe cho Bên B trong vòng 180 (ngày) kể từ ngày mà hai bên đã tiến hành lập biên bản nghiệm thu.

### ĐIỀU 5: VẬN HÀNH XE VÀ CÁC CHI PHÍ VẬN HÀNH

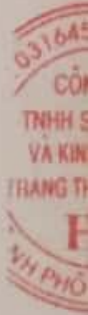
- 5.1 Sau khi Bên B bàn giao xe cho Bên A. Việc vận hành xe để tiến hành các hoạt động sản xuất kinh doanh do Bên A điều hành và quản lý.
- 5.2 Các chi phí vận hành xe (bao gồm: Xăng, Dầu Diesel, dầu mỡ phụ và các loại chi phí khác) để tiến hành các hoạt động sản xuất kinh doanh là do Bên A chịu chi phí.
- 5.3 Các chi phí có liên quan đến công nhân vận hành, thuê thợ điều khiển và các chi phí quản lý điều hành khác là do Bên A chịu.
- 5.4 Bên A có nghĩa vụ quản lý và vận hành xe theo đúng quy trình kỹ thuật, đảm bảo vệ sinh an toàn lao động kỹ thuật, tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về an toàn giao thông khi di chuyển xe.

### ĐIỀU 6: PHƯƠNG THỨC GIAO, TRẢ LẠI XE ĐÃ THUÊ

- 6.1 Kết thúc thời hạn thuê được ghi nhận tại Điều 2 của bản Hợp đồng này, Bên A phải có nghĩa vụ trả xe đã thuê cho bên B.
- 6.2 Tại thời điểm trao trả lại xe, các linh kiện thiết bị đi kèm theo xe phải được hoạt động bình thường như khi bàn giao đưa vào sử dụng. Nếu thiếu bất kỳ một linh kiện thiết bị nào của xe, thì Bên A phải có nghĩa vụ đền bù cho Bên B.
- 6.3 Địa điểm trao trả xe thuê do Hai Bên tự thống nhất hoặc theo thông báo của Bên B.

### ĐIỀU 7: NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN B

- 7.1 Bên B có các nghĩa vụ sau đây:
  - a. Chuyển giao xe cho thuê đúng thỏa thuận ghi trong Hợp đồng;



- b. Bảo đảm giá trị sử dụng của xe cho thuê;
- c. Bảo đảm quyền sử dụng xe cho Bên A;
- d. Thông báo cho Bên A về quyền của người thứ ba (nếu có) đối với xe thuê.

## 7.2 Bên B có quyền sau đây:

- a. Nhận đủ tiền thuê xe theo phương thức đã thỏa thuận;
- b. Nhận lại xe thuê khi hết hạn Hợp đồng;

## ĐIỀU 8: NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN A

### 8.1 Bên A có các nghĩa vụ sau đây:

- a. Bảo quản xe thuê như xe của chính mình, không được thay đổi tình trạng xe, cho thuê lại xe nếu không có sự đồng ý của bên B;
- b. Sử dụng xe thuê không đúng công dụng, mục đích của xe;
- c. Trả đủ tiền thuê xe theo phương thức đã thỏa thuận;
- d. Trả lại xe thuê đúng thời hạn và phương thức đã thỏa thuận.

### 8.2 Bên A có các quyền sau đây:

- a. Nhận xe thuê theo đúng thỏa thuận;
- b. Được sử dụng xe thuê theo đúng công dụng, mục đích của xe;

## ĐIỀU 9: VIỆC NỘP CÁC KHOẢN THUẾ, PHÍ VÀ LỆ PHÍ KHÁC

Việc nộp các khoản Thuế, phí và lệ phí khác (nếu có) liên quan đến việc thuê xe theo Hợp đồng này do Bên B chịu trách nhiệm nộp.

## ĐIỀU 10: PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng mà phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được, thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

## ĐIỀU 11: CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

### 11.1 Bên A cam đoan:

- a. Những thông tin về pháp nhân ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;
- b. Việc giao kết Hợp đồng này là hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối hoặc ép buộc;
- c. Thực hiện đúng và đầy đủ tất cả các thỏa thuận đã ghi trong Hợp đồng này;
- d. Đã xem xét kỹ, biết rõ về xe thuê.

### 11.2 Bên B cam đoan:

- a. Những thông tin về pháp nhân, về xe thuê ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật, xe thuê ghi trong Hợp đồng này thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Bên B;



- b. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối hoặc ép buộc;
- c. Thực hiện đúng và đầy đủ tất cả các thỏa thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

**ĐIỀU 12: ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG**

- 12.1 Hai bên công nhận đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình, ý nghĩa và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này;
- 12.2 Hai bên đã tự đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và ký vào Hợp đồng này.
- 12.3 Mọi thay đổi, bổ sung trong thời gian hợp đồng còn hiệu lực phải được hai Bên thống nhất bằng văn bản và được ký kết bằng Phụ lục Hợp đồng. Văn bản Phụ lục bổ sung là một phần không thể tách rời của Hợp đồng này.

Hợp đồng có hiệu lực từ ngày 01 tháng 09 năm 2020. Hợp đồng này gồm 04 trang, được lập thành 04 bản gốc. Mỗi bên giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau./.

**BÊN A**

**BÊN B**

**CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ KINH  
DOANH TRANG THIẾT BỊ Y TẾ HT**

**GIÁM ĐỐC**

*Hu*  
\_\_\_\_\_  
*Lê Thị Thu Hà*



*Lưu Ngọc Thuận*